

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ Tài chính - Ngân sách 6 tháng đầu năm,
giải pháp trong 6 tháng cuối năm 2024 của tỉnh An Giang**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024 của tỉnh An Giang có nhiều chuyển biến tích cực. Các hoạt động thương mại, dịch vụ, nhu cầu đi lại, hoạt động văn hóa, xã hội nhộn nhịp, sôi động. Với mục tiêu tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tăng tốc triển khai các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm trong năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành đã quyết liệt thực hiện các giải pháp điều hành kinh tế - xã hội nhằm nâng cao đời sống của người dân, thúc đẩy tăng trưởng địa phương tăng 6,6% so cùng kỳ.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2024 đạt được như sau:

I. Về điều hành thu, chi ngân sách nhà nước:

1. Về thu NSNN:

1.1 Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh:

Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn 4.764 tỷ đồng, đạt 66% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 120% so cùng kỳ, gồm:

a) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 311 tỷ đồng, đạt 94% dự toán và bằng 190% so cùng kỳ.

b) Thu nội địa: 4.453 tỷ đồng, đạt 65% dự toán, bằng 117% so cùng kỳ; nếu không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì thực hiện là 2.796 tỷ đồng, đạt 64% dự toán và bằng 108% so cùng kỳ.

Trong đó có 14/16 khoản thu đạt và vượt tiến độ dự toán (từ 50% trở lên), gồm: thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương; thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thuế thu nhập cá nhân; thuế bảo vệ môi trường; thu phí, lệ phí; thu tiền sử dụng đất; thu tiền cho thuê mặt đất mặt nước; thu quỹ đất công ích và hoa lợi công sản; thu khác ngân sách; thu cấp quyền khai thác khoáng sản và thu xổ số kiến thiết.

Có 02/16 khoản thu chưa đạt tiến độ dự toán, gồm: lệ phí trước bạ (46%) và thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế (33%).

1.2. Thu Ngân sách địa phương được hưởng: 9.848 tỷ đồng, bao gồm:

a) Thu từ kinh tế địa bàn: 4.225 tỷ đồng, đạt 65% dự toán năm.

b) Thu bổ sung từ ngân sách trung ương: 5.615 tỷ đồng, trong đó:

- Bổ sung cân đối : 2.939 tỷ đồng.

- Nguồn thực hiện CCTL: 407 tỷ đồng.

- Bổ sung có mục tiêu : 2.269 tỷ đồng.

c) Thu vay (Bội chi NSDP): 7 tỷ đồng

1.3. Thu ngân sách trên địa bàn theo phân cấp ngân sách:

a) Cấp tỉnh: 3.342 tỷ đồng, đạt 65% dự toán năm, bằng 126% so cùng kỳ.

b) Cấp huyện, thị xã, thành phố: 1.422 tỷ đồng, đạt 69% dự toán năm và bằng 108% so cùng kỳ, trong đó 11/11 huyện, thị xã, thành phố đều đạt và vượt tiến độ dự toán năm.

2. Về chi ngân sách địa phương:

Trong 6 tháng đầu năm, tập trung huy động các nguồn lực tài chính đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chi đã được bố trí trong dự toán đầu năm cho các ngành, các cấp, thực hiện kịp thời các chế độ chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội, an sinh xã hội; chi đảm bảo cho chi đầu tư xây dựng cơ bản, an ninh quốc phòng, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị địa phương.

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 8.474 tỷ đồng, đạt 41% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 120% so cùng kỳ, bao gồm:

- Chi cân đối ngân sách địa phương: 6.338 tỷ đồng, đạt 38% dự toán, bằng 108% so cùng kỳ, trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển: 1.158 tỷ đồng, đạt 29% dự toán (không bao gồm vốn kéo dài), bằng 92% so cùng kỳ.

+ Chi thường xuyên: 5.176 tỷ đồng, đạt 44% dự toán, bằng 112% so cùng kỳ.

- Chi ngân sách địa phương từ nguồn trung ương bổ sung mục tiêu: 2.136 tỷ đồng, đạt 53% dự toán, bằng 180% so cùng kỳ, bao gồm:

+ Chi đầu tư phát triển: 1.896 tỷ đồng, đạt 57% dự toán năm (không bao gồm vốn kéo dài).

+ Chi thường xuyên: 35 tỷ đồng, đạt 50% dự toán năm.

+ Chi chương trình mục tiêu quốc gia: 205 tỷ đồng, đạt 34% dự toán năm.

3. Về cân đối NSDP:

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu NSNN trên địa bàn và rà soát, cắt giảm, hoãn, giãn triển khai nhiệm vụ chi chưa thật cần thiết, sử dụng nguồn lực tại chỗ theo quy định, theo đó cân đối ngân sách địa phương cơ bản được đảm bảo; các khoản trả nợ vay được thực hiện nghiêm túc góp phần giảm nợ công của ngân sách địa phương.

4. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách:

4.1. Điều hành thu, chi NSNN:

- Nhờ sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, tăng cường phối hợp giữa cơ quan thu, cơ quan tài chính và các ngành, các cấp trong quản lý thu NSNN, đồng thời triển khai mạnh mẽ công tác chống thất thu ngân sách, tham mưu chính quyền địa phương kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và hộ, cá nhân, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống. Thu NSNN từ kinh tế địa bàn đạt và vượt tiến độ bình quân dự toán HĐND tỉnh giao.

- Công tác quản lý chi ngân sách địa phương được thực hiện chặt chẽ, triệt để tiết kiệm Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện nghiêm túc chủ trương, hạn chế bổ sung nhiệm vụ chi ngoài dự toán. Hầu hết các đơn vị sử dụng ngân sách đều chấp hành tốt dự toán được giao, đảm bảo đúng chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức quy định.

4.2. Quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB):

a) Phối hợp phân bổ kế hoạch vốn đầu tư năm 2024: Sở Tài chính thường xuyên phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan phân bổ kế hoạch vốn đầu tư theo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công; khớp đúng tổng mức đầu tư, cơ cấu vốn. Ưu tiên bố trí thanh toán nợ đọng XDCB và hoàn trả các khoản ứng trước, vốn đối ứng các chương trình dự án sử dụng vốn ODA, dự án chuyển tiếp, còn lại mới xem xét bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt việc thẩm định nguồn, cơ cấu bố trí vốn đầu tư các dự án, công trình theo quy định.

b) Tình hình giải ngân vốn đầu tư: Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện các dự án đúng tiến độ và thanh toán qua KBNN đúng quy định. Kịp thời tháo gỡ các vướng mắc các dự án để đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công. Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng 6 năm 2024 (bao gồm vốn kéo dài) là 3.293 tỷ đồng/9.680 tỷ đồng, đạt 34%.

c) Công tác quyết toán vốn đầu tư:

- Quyết toán vốn đầu tư theo niên độ ngân sách năm 2023:

Đầu năm 2024, Sở Tài chính đã có văn bản đôn đốc các chủ đầu tư và KBNN An Giang lập và gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư năm 2023 theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán. Kết quả đã thẩm định và thông báo quyết toán đảm bảo thời gian quy định cho 40/41 chủ đầu tư, đạt 97%; còn 01 chủ đầu tư là huyện An Phú do dự án giải ngân vượt so với kế hoạch vốn nên chưa thực hiện quyết toán.

- Quyết toán dự án hoàn thành:

Kết quả quyết toán dự án hoàn thành cả tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

+ Đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành 141 dự án, giá trị quyết toán được duyệt là 964 tỷ đồng.

+ Đã hoàn thành và lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, đang thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành 193 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 6.099 tỷ đồng.

+ Đã hoàn thành nhưng chưa lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành 158 dự án, giá trị đã giải ngân là 476 tỷ đồng.

4.3. Tình hình vay và trả nợ vay đầu tư của tỉnh:

Quản lý vốn vay và trả nợ vay đúng kế hoạch được duyệt, cụ thể:

- Dự nợ vay đầu năm 2024 là 192,9 tỷ đồng;
- Phát sinh vay 6 tháng đầu năm 2024 là 7,3 tỷ đồng;
- Đã trả nợ vay 6 tháng đầu năm 2024 là 11,4 tỷ đồng;
- Dự nợ vay đến ngày 30/6/2024 là 188,8 tỷ đồng ($192,9 + 7,3 - 11,4$), đạt tỷ lệ 14 % so với tổng mức vay tối đa của ngân sách tỉnh năm 2024 là 1.305 tỷ đồng.

4.4. Công tác quản lý tài chính các đơn vị hành chính sự nghiệp (HCSN):

- Công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán năm 2023 đối với các cơ quan, đơn vị dự toán cấp tỉnh: Ngay từ đầu năm, Sở Tài chính đã xây kế hoạch xét duyệt, thẩm định quyết toán năm 2023 đối với 53 đơn vị dự toán. Đến nay đã nhận được Báo cáo quyết toán của 53/53 đơn vị, đang thực hiện xét duyệt, thẩm định theo quy định.

- Về tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chế độ, định mức chi, các khoản phí và lệ phí: Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/4/2024 Quy định mức thu phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Về kiểm tra, hướng dẫn công tác quản lý tài chính đối với các đơn vị cấp tỉnh: Trong 06 tháng đầu năm 2024, đã tổ chức Đoàn kiểm tra công tác quản lý tài chính năm 2023 tại 05/05 đơn vị HCSN cấp tỉnh theo Quyết định số 15/QĐ-STC ngày 22/01/2024 của Sở Tài chính, đạt tỷ lệ 100%, qua đó đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và thu hồi các khoản chi chưa đủ điều kiện thanh toán theo quy định.

4.5. Công tác quản lý tài chính các doanh nghiệp có vốn nhà nước và tình hình quản lý các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách tại địa phương:

a) Công tác quản lý tài chính doanh nghiệp có vốn nhà nước:

- Công tác giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2023 được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, vốn nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp được bảo toàn, tình hình hoạt động tài chính theo quy định pháp luật.

- Công tác tham mưu về cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp: Hiện nay, các doanh nghiệp đang tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn để hỗ trợ tư vấn, xây dựng phương án thoái vốn và thực hiện các bước tiếp theo theo quy định để thực hiện thoái vốn theo Kế hoạch số 891/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh v/v sắp xếp lại DNNN, DN có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025 (thời gian hoàn thành thoái vốn trong giai đoạn 2024-2025).

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo kịp thời các nội dung về: (1) Tình hình cơ cấu lại DNNN theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng CP; (2) Tổng hợp báo cáo định kỳ theo Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính; (3) Tình hình đầu tư vốn nhà nước vào DN năm 2023; (4) Tình hình đầu tư ra nước ngoài năm 2023 của DNNN; (5) Kết quả thực hiện kế hoạch sắp xếp lại, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại DN và tình hình thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2022 của Chính phủ;...

b) Quản lý Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách tại địa phương:

- Hướng dẫn, đôn đốc các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách khẩn trương thực hiện các báo cáo theo quy định và các nội dung theo kết luận của KTNN Chuyên đề việc quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách giai đoạn 2020-2022.

- Đề xuất nhân sự tham gia Hội đồng quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh.

- Trình UBND tỉnh về chủ trương giải thể Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DN nhỏ và vừa tỉnh An Giang do hoạt động không hiệu quả.

4.6. Công tác quản lý Giá - Công sản:

a) Công tác thẩm định giá đất:

- Thông báo gửi Cục Thuế tỉnh An Giang về việc xác định lại số tiền được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp của các đơn vị.

- Thông báo các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có sử dụng đất thuê biết để tổ chức triển khai Quyết định số 48/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024.

b) Công tác quản lý giá:

- Tình hình giá cả thị trường có nhiều nhóm mặt hàng có biến động thay đổi giá: xăng, dầu, gas, thép, điện, phân bón... Công tác đăng ký giá, kê khai giá được duy trì thực hiện thường xuyên.

- Công tác định giá tài sản trong tố tụng hình sự: Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã tiếp nhận 11 hồ sơ, đã xử lý và trả kết quả 09 hồ sơ, từ chối định giá 02 hồ sơ.

- Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá: Theo báo cáo của Cục Quản lý thị trường tỉnh An Giang, đã thực hiện kiểm tra về giá, phát hiện vi phạm 42 vụ, đã xử lý 40 vụ, thu ngân sách nhà nước 0,34 tỷ đồng.

c) Về công tác quản lý tài sản công:

- Công tác quản lý nhà, đất, cơ sở hạ tầng: Đã trình UBND tỉnh phương án sắp xếp nhà đất của Sở LĐTBXH, Sở Y tế, UBND huyện Chợ Mới. Báo cáo về Bộ Tài chính tình hình xử lý tài sản, trụ sở làm việc do thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; Báo cáo UBND tỉnh về việc rà soát tài sản công trong phạm vi dự án Khu đô thị phía Tây thành phố Long Xuyên.

- Tiếp nhận và thẩm định 06 hồ sơ hồ sơ thẩm định đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết của các đơn vị SNCL, đã xử lý 05 hồ sơ, đang xử lý 01 hồ sơ. Hồ sơ về phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đến nay đã tiếp nhận và đã xử lý 03 hồ sơ.

- Đã tham mưu UBND tỉnh có Báo cáo số 262/BC-UBND ngày 15/03/2024 về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 trên địa bàn tỉnh An Giang gửi Bộ Tài chính.

- Báo cáo UBND tỉnh Kết quả kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh An Giang tại báo cáo số 78/BC-STC ngày 24/01/2024. Báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 1495/CT-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản (cát sông, cát núi) trên địa bàn tỉnh An Giang và Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Trình UBND tỉnh tổ chức thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác quản lý, mua sắm, sử dụng phương tiện xe ô tô: Trình UBND tỉnh về việc ủy quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm xe ô tô thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang; đã tham mưu UBND tỉnh mua sắm 05 xe ô tô công phục vụ công tác theo quy định.

4.7. Công tác thanh tra, kiểm tra tài chính – ngân sách:

a) Xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra:

- Sở Tài chính đã phối hợp với Thanh tra tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024 tại Quyết định số 2062/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 và đã thông báo đến các đơn vị là đối tượng thanh tra.

- Đã triển khai 02/5 cuộc thanh tra theo kế hoạch (đạt tỷ lệ 40%) tại Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Long Xuyên.

- Ban hành Kế hoạch phối hợp số 223/KHPPH-STC-SLĐTBOXH-BHXXH ngày 22/3/2024 về việc rà soát cấp trùng thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế năm 2023.

b) Việc ban hành Kết luận thanh tra:

Đã ban hành 02 kết luận thanh tra đối với Trường THPT chuyên Thủ Khoa Nghĩa, Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy bộ (thuộc Kế hoạch năm 2023). Kết quả đã thu hồi nộp ngân sách là 0,375 tỷ đồng, xử lý khác về tài chính là 0,571 tỷ đồng, đạt 100% kiến nghị xử lý tài chính.

c) Việc theo dõi kết luận thanh tra:

Tổng số kết luận được theo dõi trong năm 2024 là 14 kết luận. Đã ban hành Thông báo kết thúc theo dõi Kết luận số 203/KL-STC ngày 24/01/2023 và Kết luận số

917/KL-STC ngày 17/8/2023. Đồng thời, đã ban hành Quyết định số 78/QĐ-STC ngày 30/5/2023 về việc kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra tồn đọng tại các đơn vị.

4.8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý:

- Ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan được đẩy mạnh, hướng tới Chính phủ điện tử, các trang thiết bị được đầu tư mua sắm và nâng cấp, bảo trì phần mềm ứng dụng đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành công TTĐT của Sở thực hiện đúng quy định.

- Thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 của Sở Tài chính gắn ứng dụng CNTT với công tác cải cách hành chính; tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính đối với tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

- Công tác an toàn thông tin được bảo đảm, chưa phát hiện tình trạng lộ, lọt mất an toàn thông tin tại cơ quan.

- Công tác thống kê tài chính: Tổng hợp số liệu thực hiện vay và trả nợ của tỉnh An Giang năm 2023; Số liệu thu, chi ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2023; Số lượng đơn vị sự nghiệp công hiện có tại tỉnh An Giang năm 2023 và cập nhật lên hệ thống thông tin thống kê Bộ Tài chính.

4.9. Công tác cải cách thủ tục hành chính, đào tạo bồi dưỡng:

a) Công tác cải cách hành chính:

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch tổ chức hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 của Sở Tài chính, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng và báo cáo đột xuất gửi đơn vị chủ trì đúng thời gian quy định.

- Trình UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định về công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính (thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải). Công khai lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đồng bộ về Cổng Dịch vụ công tỉnh để triển khai thực hiện.

- Tiếp tục theo dõi việc giải quyết theo cơ chế một cửa đối với 14 TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính. Kết quả trong 6 tháng đầu năm 2024 (từ 15/12/2023 đến 14/6/2024) đã thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết trực tuyến 166 hồ sơ đúng thời gian quy định, không phát sinh hồ sơ trễ hạn.

- Thực hiện đánh giá nội bộ, sửa đổi nội dung áp dụng Bộ tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong năm 2024 và những năm tiếp theo. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện việc duy trì, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2023 gửi Sở Khoa học Công nghệ tổng hợp.

- Theo dõi, đánh giá và công khai kết quả đánh giá hàng tuần trên Cổng Thông tin điện tử Sở đối với các nhóm chỉ tiêu theo Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Đã đăng ký và cử 35 lượt công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của đơn vị chủ trì.

- Báo cáo kết quả tổ chức đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 và xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 của Sở Tài chính.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kỹ năng quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn NSNN thực hiện các CT MTQG theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính.

II. Khó khăn, Tồn tại, hạn chế: Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những khó khăn, tồn tại, hạn chế như sau:

1. Thu NSNN đạt vượt tiến độ dự toán, nhưng vẫn còn 02 khoản thu chưa đạt tiến độ là lệ phí trước bạ và thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế.

2. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư còn thấp so dự toán giao, thanh toán kinh phí sự nghiệp thuộc nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm so dự toán giao.

Phần thứ hai

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ

TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

I. Về thu ngân sách nhà nước:

- Phối hợp các ngành, địa phương tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi phát triển sản xuất - kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Cơ quan Tài chính, Thuế, Hải quan, Kho bạc Nhà nước thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp quản lý thu, chống thất thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu phát sinh theo quy định; chống buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế; xử lý, thu hồi nợ đọng thuế.

- Phấn đấu hoàn thành vượt mức cao nhất dự toán thu NSNN năm 2024 để có nguồn đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và xử lý các nhiệm vụ đột xuất phát sinh, tạo cơ sở vững chắc cho các năm tiếp theo.

II. Về chi ngân sách địa phương:

Điều hành chi NSDP chặt chẽ, hiệu quả, đúng dự toán được giao, đúng nguồn, đúng chế độ định mức quy định và trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí.

1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản:

- Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các công trình, dự án trọng điểm quốc gia, đường cao tốc, liên vùng; khắc phục các bất cập để giải ngân nhanh hơn, sử dụng hiệu quả hơn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài (nếu có).

- Phát huy đầu tư công để kích hoạt, dẫn dắt và thúc đẩy đầu tư tư; thu hút, sử dụng hiệu quả nguồn lực khu vực tư nhân, khu vực nước ngoài theo phương thức đối tác công tư.

- Triển khai kịp thời, hiệu quả quy hoạch Tỉnh đã được phê duyệt với các nhiệm vụ, giải pháp, thời hạn hoàn thành cụ thể, bảo đảm dễ thực hiện, dễ theo dõi, dễ kiểm tra, dễ giám sát; tập trung hoàn thành phê duyệt các quy hoạch còn lại.

2. Chi thường xuyên:

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực tài chính - ngân sách; tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành giá theo Công điện số 61/CD-TTg ngày 22/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Quản lý chi ngân sách địa phương theo đúng chế độ quy định, trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết. Đảm bảo chi trả kịp thời, đầy đủ các chính sách, chế độ an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo.

- Tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và thực hiện các chính sách Nhà nước đã ban hành theo quy định.

- Tập trung đảm bảo nguồn lực thực hiện chính sách cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII từ ngày 01/7/2024 và các chính sách an sinh xã hội gắn với tiền lương, Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Các địa phương chủ động sử dụng dự phòng, dự trữ và các nguồn lực hợp pháp của địa phương để xử lý các nhiệm vụ chi phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi đột xuất, cấp bách phát sinh theo quy định.

3. Cân đối ngân sách: Trường hợp dự kiến thu ngân sách địa phương giảm so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

+ Các địa phương chủ động xây dựng phương án điều hành, dành nguồn dự phòng ngân sách địa phương và sử dụng các nguồn tài chính khác của địa phương để bù đắp hoặc điều chỉnh giảm chi tương ứng.

+ Chủ động rà soát, sắp xếp, cắt giảm, giãn các nội dung chi theo thứ tự ưu tiên, để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện được trong năm 2024.

III. Nhiệm vụ trọng tâm khác:

1. Chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính, NSNN. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, tài sản công, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với những trường hợp vi phạm, gây lãng phí tiền, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên

nhiên.

2. Đẩy mạnh công tác phối hợp, phát huy trách nhiệm người đứng đầu của các cấp chính quyền, sở, ban, ngành chuyên môn trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn theo thẩm quyền đã được phân cấp và chức năng, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội. Chú trọng ra soát, điều chỉnh, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên danh mục các dự án, nội dung thành phần về tính khả thi, hiệu quả, khả năng giải ngân để đầu tư, hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thực hiện nhanh chóng, tiết kiệm, hiệu quả; tránh dàn trải, manh mún.

3. Chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027, kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030 ở địa phương bám sát các yêu cầu, nội dung chủ yếu tại các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính - NSNN 6 tháng đầu năm và giải pháp triển khai nhiệm vụ trong 6 tháng cuối năm 2024.

Sở Tài chính tin tưởng rằng dưới sự lãnh đạo của Tỉnh Ủy, giám sát của HĐND tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ngành, địa phương, sự ủng hộ của doanh nghiệp và nhân dân, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể cán bộ công chức ngành Tài chính địa phương, chúng ta nhất định sẽ vượt qua mọi khó khăn, thách thức hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2024 ở mức cao nhất, góp phần tích cực hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, tạo nền tảng vững chắc để hoàn thành các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp;
- UBND, P.TC-KH cấp huyện;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử STC, Webside AG;
- Lưu VT; P.NS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Điền Tân